

Số: 48/2024/QĐST-DS

Vị Thủy, ngày 20 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 88/2024/TLST-DS ngày 30 tháng 8 năm 2024.

Xét đơn xin miễn nộp án phí, tạm ứng án phí ngày 12/9/2024 của bà Nguyễn Thị T (người cao tuổi); căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, bà Nguyễn Thị T được miễn án phí.

Xét đơn xin miễn nộp án phí, tạm ứng án phí ngày 12/9/2024 của chị Nhiêu Kim S (được Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện V, tỉnh Hậu Giang) xác nhận, với nội dung: “Hoàn cảnh gia đình hiện đang gặp khó khăn là đúng”; căn cứ khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định thì chị Nhiêu Kim S không thuộc trường hợp được miễn, giảm án phí. Do đó, chị S phải chịu án phí tương ứng số tiền: $(17.500.000đ : 2) = 8.750.000đ$.

Nội dung của quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2024/QĐ-BPKCTT, ngày 30/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang “Cấm xuất cảnh đối với người có nghĩa vụ”, đã được giải quyết theo quyết định.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Ngọc C, sinh năm 1980; nơi cư trú: Ấp E, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn L; nơi cư trú: Ấp E, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hậu Giang (Theo văn bản ủy quyền ngày 19/8/2024).

- *Bị đơn:*

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1959;

+ Chị Nhiêu Kim S, sinh năm 1984;

Cùng cư trú: Ấp E, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị T và chị Nhiêu Kim S có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc C số tiền 700.000.000 đồng (*Bảy trăm triệu đồng*).

Sau khi bà Nguyễn Thị T và chị Nhiêu Kim S hoàn thành nghĩa vụ trả nợ thì bà Nguyễn Thị Ngọc C tự nguyện trả cho bà Nguyễn Thị T bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L872542-00340/QSDĐ do Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Cần Thơ cũ cấp ngày 06/10/1998 do hộ Nguyễn Thị T đứng tên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải tiền án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Về án phí:

3.1. Chị Nhiêu Kim S phải chịu số tiền: 8.750.000 (Tám triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng); bà Nguyễn Thị T được miễn án phí.

3.2. Bà Nguyễn Thị Ngọc C được nhận lại 17.000.000đ (Mười bảy triệu đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008778, ngày 30 tháng 8 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

4. Hủy bỏ quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2024/QĐ-BPKCTT, ngày 30/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Chi cục THADS h.Vị Thủy;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.
- Công TTĐT (để công bố);

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Văn Hùng